

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Toán sơ cấp – GDTH (Elementary mathematics)

- Mã số học phần: SP199
- Số tín chỉ học phần: 3 tín chỉ
- Số tiết học phần: 45 tiết lý thuyết và 90 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Giáo dục Tiểu học – Mầm non
- Khoa: Khoa Sư phạm

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: không
- Điều kiện song hành: không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Kiến thức về khái niệm phương trình, hệ phương trình, bất đẳng thức, và các khái niệm trong hình học ở tiểu học: điểm, đường thẳng, đường tròn, đường gấp khúc, diện tích, thể tích,...lĩnh hội các qui trình giải toán cần thiết	2.1.2b
4.2	Khả năng phân tích các hoạt động giải toán các chủ đề liên quan; kỹ năng vận dụng các phương pháp giải toán vào dạy học toán ở tiểu học	2.2.1b
4.3	Kỹ năng giao tiếp, hợp tác, tự chủ và tự học	2.2.2b
4.4	Tinh thần cầu thị, hợp tác và giúp đỡ bạn bè, đồng nghiệp trong môi trường giáo dục	2.3b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Diễn giải được các yếu tố của phương trình, hệ phương trình bất đẳng thức, bất phương trình	4.1	2.1.2b
CO2	Xác định các mối quan hệ giữa hai mạch kiến thức đại số sơ cấp và hình học sơ cấp	4.1	2.1.2b

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
CO3	Phân biệt các dạng toán sơ cấp và các dạng toán ở tiểu học	4.1	2.1.2b
	Kỹ năng		
CO4	Phân tích các hoạt động giải toán các chủ đề liên quan	4.2	2.2.1b
CO5	Vận dụng các phương pháp giải toán vào dạy học toán ở tiểu học	4.2	2.2.1b
CO6	Phát triển các kỹ năng giao tiếp, hợp tác, tự chủ và tự học	4.3	2.2.2b
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO7	Thể hiện trách nhiệm cá nhân, hợp tác làm việc và hoàn thành nhiệm vụ được giao đúng hạn	4.4	2.3b
CO8	Thể hiện tinh thần cầu thị từ thầy cô, bạn bè và cộng đồng học tập	4.4	2.3b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần *Toán sơ cấp - GDTH* ôn lại và bổ sung cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học các kiến thức toán học phổ thông một các cơ bản và các dạng toán ở tiểu học. Từ đó, sinh viên có thể vận dụng chúng để giải các bài toán ở tiểu học và nhận ra cơ sở toán học của các bài toán ở tiểu học.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1.	PHƯƠNG TRÌNH		
1.1.	Một số khái niệm cơ bản về phương trình	1	CO1
1.2.	Phương trình bậc nhất một ẩn	2	CO1
1.3.	Các loại phương trình	1	CO1; CO5
1.4.	Vận dụng phương trình vào giải toán ở tiểu học	2	CO1; CO3; CO5
Chương 2.	HỆ PHƯƠNG TRÌNH		
2.1.	Giới thiệu sơ lược về chương trình môn Toán ở tiểu học	1	CO2; CO6
2.2.	Các khái niệm cơ bản về hệ phương trình	2	CO2; CO6, CO8
2.3.	Các loại hệ phương trình	3	CO2; CO6, CO8
2.4.	Áp dụng phương pháp giải hệ phương trình vào giải toán tiểu học	6	CO2; CO3; CO5; CO8
Chương 3.	BẤT ĐẲNG THỨC VÀ BẤT PHƯƠNG TRÌNH		
3.1.	Bất đẳng thức	6	CO4
3.2.	Các khái niệm cơ bản về bất phương trình một ẩn	3	CO4; CO7; CO8

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
3.3	Một số bất phương trình một ẩn thường gặp	6	CO4; CO7; CO8
Chương 4.	HÌNH HỌC		
4.1.	Trục tọa độ và hệ trục tọa độ	3	CO3; CO8
4.2.	Đường thẳng	3	CO3; CO7
4.3.	Đường tròn	3	CO3; CO5; CO8
4.4.	Các khái niệm hình học ở tiểu học	3	CO3; CO7

8. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng giải, đàm thoại, giải quyết vấn đề, dạy học nhóm, dạy học thông qua thực hành và trải nghiệm, dạy học bằng trò chơi,...

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham gia thiết kế và báo cáo bài báo cáo nhóm.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành.	10%	CO1; CO2; CO3; CO4; CO7; CO8
2	Điểm bài tập nhóm/bài báo cáo nhóm	- Báo cáo/thuyết trình. - Được nhóm xác nhận có tham gia.	20%	CO4; CO5; CO7; CO8
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết - Bắt buộc dự thi	70%	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình toán sơ cấp - GDTH / Dương Hữu Tông, Nguyễn Hoàng Xinh (Biên soạn).- Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2018.- 141 tr.; 30 cm - Sách photo.- 372.7/ T431	MON.064846
[2] Vũ Tuấn (2007), <i>Giáo trình Toán sơ cấp</i> , Nxb Đại học sư phạm.	MOL053805
[3] Giáo trình đại số sơ cấp / Dương Quốc Việt (chủ biên), Đàm Văn Nhi, 9786045421376.- 512/ V308	SP.022987 SP.022988 SP.022989

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

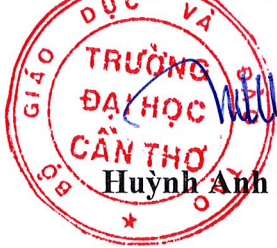
Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Chương 1. Phương trình 1.1 Một số khái niệm cơ bản về phương trình 1.2 Phương trình bậc nhất một ẩn	3	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.1-1.4 Chương 1 (tr. 1 – 10) + Tra cứu nội dung về chủ đề này ở tài liệu [2], [3]. + Yêu cầu: Trình bày được các khái niệm cơ bản về phương trình; cách giải phương trình bậc nhất một ẩn
Chương 1. Phương trình 1.3 Các loại phương trình 1.4 Vận dụng phương trình vào giải toán ở tiểu học	3	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.5-1.8; 1.4 Chương 1 (tr. 11 – 23). + Tra cứu nội dung về chủ đề này ở tài liệu [2], [3]. + Làm bài tập ở cuối chương 1, tr. 24-31. + Yêu cầu: Trình bày cách giải các loại phương trình; vận dụng phương trình vào giải toán ở tiểu học.
Chương 2. Hệ phương trình 2.1 Giới thiệu sơ lược về chương trình môn Toán ở tiểu học 2.2 Các khái niệm cơ bản về hệ phương trình	3	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.1-2.3, Chương 2 (tr. 32-42). + Tra cứu nội dung về chủ đề này ở tài liệu [2], [3]. + Làm bài tập các bài tập cuối Chương 2, tài liệu [1]. + Yêu cầu: Mô tả cơ bản về hệ phương trình.
Chương 2. Hệ phương trình 2.3 Các loại hệ phương trình	3	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.4; 2.5, Chương 2 (tr. 43-46).

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
			<ul style="list-style-type: none"> + Tra cứu nội dung về chủ đề này ở tài liệu [2], [3]. + Yêu cầu: Trình bày được các cách giải hệ phương trình.
<p>Chương 2. Hệ phương trình 2.4 Vận dụng hệ phương trình vào giải toán ở tiểu học</p>	3+3	0	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.6 Chương 2 (tr. 49-63). + Tra cứu nội dung về chủ đề này ở tài liệu [2], [3]. + Làm bài tập các bài tập cuối Chương 2, tr. 64-71, tài liệu [1]. + Yêu cầu: Vận dụng hệ phương trình vào giải toán ở tiểu học.
<p>Chương 3. Bất đẳng thức và bất phương trình 3.1 Bất đẳng thức</p>	3	0	<ul style="list-style-type: none"> -Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.1 của Chương 3 (tr. 72 -81) + Tra cứu nội dung về chủ đề này ở tài liệu [2], [3]. -Làm bài tập của Chương 3, tr. 98, tài liệu [1]. - Yêu cầu: Mô tả được các kiến thức về bất đẳng thức.
<p>Chương 3. Bất đẳng thức và bất phương trình 3.1 Bất đẳng thức (tt) 3.2 Các khái niệm cơ bản về bất phương trình một ẩn</p>	3+3		<ul style="list-style-type: none"> -Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.2 của Chương 3 (tr. 82-83). + Tra cứu nội dung về chủ đề này ở tài liệu [2], [3]. -Làm bài tập của Chương 3, tài liệu [1]. - Yêu cầu: Chứng minh bất đẳng thức; trình bày các khái niệm cơ bản về bất phương trình một ẩn.
<p>Chương 3. Bất đẳng thức và bất phương trình 3.3 Một số bất phương trình một ẩn thường gặp</p>	3		<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.3 của Chương 3 (tr. 83-97). + Tra cứu nội dung về chủ đề này ở tài liệu [2], [3]. - Làm bài tập của Chương 3, tài liệu [1]. - Yêu cầu: Giải bất phương trình thường gặp.
<p>Chương 3. Bất đẳng thức và bất phương trình</p>	3	0	<ul style="list-style-type: none"> -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.1; 4.2 Chương 4 (tr. 106-109).

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
3.3 Một số bất phương trình một ẩn thường gặp (tt)			+ Tra cứu nội dung về chủ đề này ở tài liệu [2], [3]. - Làm bài tập của Chương 3, tài liệu [1]. - Yêu cầu: Giải bất phương trình thường gặp.
Chương 4. Hình học 4.1 Trục tọa độ và hệ trục tọa độ 4.2 Đường thẳng	3+3		Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.3-4.5 Chương 4 (tr. 110-117). + Tra cứu nội dung về chủ đề này ở tài liệu [2], [3]. - Làm bài tập của Chương 4, tài liệu [1]. - Yêu cầu: Giải bài tập về hệ trục tọa độ; đường thẳng.
Chương 4. Hình học 4.3 Đường tròn 4.4 Các khái niệm hình học ở tiểu học	3+3		Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.6 Chương 4 (tr. 118-135) + Tra cứu nội dung về chủ đề này ở tài liệu [2], [3]. - Làm các bài tập cuối chương 4 tr. 136, tài liệu [1]. - Yêu cầu: Giải bài tập đường tròn; diễn giải được các khái niệm hình học ở tiểu học.

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA**



Huỳnh Anh Huy

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trịnh Thị Hương